

Số: 2928 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5274/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 5771/TTr-SKHĐT ngày 22/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 05 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư dự thảo Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của UBND tỉnh kèm theo Phương án đơn giản hóa đã được thông qua tại Quyết định này, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để báo cáo);
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THANH HÓA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

1. Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh

(Mã TTHC: 1.009642.000.00.00.H56)

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Bỏ thành phần hồ sơ “ Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư”.

Lý do: Bỏ Thành phần hồ sơ “tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư”. Vì trong quá trình thực hiện nộp hồ sơ tham gia đấu giá, đấu thầu, chấp thuận chủ trương đầu tư nhà đầu tư đã nộp các hồ sơ, tài liệu nêu trên cho cơ quan đăng ký đầu tư hoặc bên mời thầu. Trong quá trình giải quyết, cơ quan đăng ký đầu tư sẽ tham vấn ý kiến của bên mời thầu về tính pháp lý của nhà đầu tư đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá, đấu thầu. Do đó, việc yêu cầu nộp thành phần hồ sơ nêu trên là không cần thiết.

- Số lượng hồ sơ: Cắt giảm từ 04 bộ thành 01 bộ hồ sơ.

Lý do: Tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, quy định nhà đầu tư nộp 04 bộ hồ sơ. Xét thấy chỉ nên yêu cầu chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ để cơ quan nhà nước có cơ sở giải quyết, thẩm định. Trong trường hợp cần thiết phải gửi các cơ quan liên quan để xin ý kiến (không thể gửi qua môi trường mạng) thì cơ quan đăng ký đầu tư chủ động pho to thành số lượng bản tương ứng để phục vụ cho quá trình giải quyết hồ sơ mà không nên yêu cầu chủ đầu tư phải nộp. Đồng thời, theo lộ trình phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, với định hướng tất cả TTHC được thực hiện toàn bộ trên môi trường điện tử thì việc quy định từ 04 bộ xuống còn 01 bộ là hoàn toàn phù hợp.

1.2. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, như sau:

“a) Nhà đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận nhà đầu tư cho cơ quan đăng ký đầu tư gồm: văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư, tài liệu quy định tại các điểm c, e, g và h khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư”.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 99.268.800 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 53.611.100 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 45.657.700 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí sau đơn giản hóa: 46%.

2. Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009644.000.00.00.H56)

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Bỏ thành phần hồ sơ “Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư”.

Lý do: Các thành phần hồ sơ gồm: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư đã được lưu trữ tại cơ quan đăng ký đầu tư nên việc yêu cầu nhà đầu tư phải đi phô tô, chứng thực, nộp bản sao các tài liệu nêu trên là không cần thiết, mất thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục về chứng thực của nhà đầu tư.

- Số lượng hồ sơ: Cắt giảm từ 04 bộ thành 01 bộ hồ sơ.

Lý do: Tại điểm a khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, quy định nhà đầu tư nộp 04 bộ hồ sơ. Xét thấy chỉ nên yêu cầu chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ để cơ quan nhà nước có cơ sở giải quyết, thẩm định. Trong trường hợp cần thiết phải gửi các cơ quan liên quan để xin ý kiến (không thể gửi qua môi trường mạng) thì cơ quan đăng ký đầu tư chủ động pho to thành số lượng bản tương ứng để phục vụ cho quá trình giải quyết hồ sơ mà không nên yêu cầu chủ đầu tư phải nộp. Đồng thời, theo lộ trình phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, với định hướng tất cả TTHC được thực hiện toàn bộ trên môi trường điện tử thì việc quy định từ 04 bộ xuống còn 01 bộ là hoàn toàn phù hợp.

2.2. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi điểm a khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, như sau:

“a) Nhà đầu tư chuyển nhượng dự án nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại điểm a, b, c, d, e, g khoản 5 Điều này cho Cơ quan đăng ký đầu tư, trong đó văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được thay thế bằng văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư;”

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 21.408.600 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 10.086.020 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 11.322.580 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí sau đơn giản hóa: 52,89%.

3. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh (MãTTHC: 1.009649.000.00.00.H56)

3.1. Nội dung đơn giản hóa

- Bỏ thành phần hồ sơ “Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư”.

Lý do: Các thành phần hồ sơ gồm: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư đã được lưu trữ tại cơ quan đăng ký đầu tư nên việc yêu cầu nhà đầu tư phải đi phô tô, chứng thực, nộp bản sao các tài liệu nêu trên là không cần thiết, mất thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục về chứng thực của nhà đầu tư.

- Số lượng hồ sơ: Cắt giảm từ 04 bộ thành 01 bộ hồ sơ.

Lý do: Tại điểm a khoản 6 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, quy định nhà đầu tư nộp 04 bộ hồ sơ. Xét thấy chỉ nên yêu cầu chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ để cơ quan nhà nước có cơ sở giải quyết, thẩm định. Trong trường hợp cần thiết phải gửi các cơ quan liên quan để xin ý kiến (không thể gửi qua môi trường mạng) thì cơ quan đăng ký đầu tư chủ động pho to thành số lượng bản tương ứng để phục vụ cho quá trình giải quyết hồ sơ mà không nên yêu cầu chủ đầu tư phải nộp. Đồng thời, theo lộ trình phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, với định hướng tất cả TTHC được thực hiện toàn bộ trên môi trường điện tử thì việc quy định từ 04 bộ xuống còn 01 bộ là hoàn toàn phù hợp.

3.2. Kiến nghị thực thi

- Bỏ điểm d khoản 5 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

- Sửa đổi điểm a khoản 6 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, như sau: “a) Nhà đầu tư chuyển nhượng dự án nộp 08 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 5 Điều này cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 5 Điều này cho Cơ quan đăng ký đầu tư tương ứng với thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư dự án;”

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 32.112.900 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 15.129.030 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 16.983.870 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí sau đơn giản hóa: 52,89%.

4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009650.000.00.00.H56)

4.1. Nội dung đơn giản hóa:

- Bỏ thành phần hồ sơ “Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư”;

Lý do: Các thành phần hồ sơ gồm: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư đã được lưu trữ tại cơ quan đăng ký đầu tư nên việc yêu cầu nhà đầu tư phải đi phô tô, chứng thực, nộp bản sao các tài liệu nêu trên là không cần thiết, mất thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục về chứng thực của nhà đầu tư.

- Số lượng hồ sơ: Cắt giảm từ 04 bộ thành 01 bộ hồ sơ.

Lý do: Theo quy định tại khoản 4 Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, chủ đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định tương ứng tại Điều 45, 46 Nghị định này. Đối chiếu với quy định tại Điều 45, Điều 46 thì yêu cầu nhà đầu tư nộp 04 bộ hồ sơ. Xét thấy chỉ nên yêu cầu chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ để cơ quan nhà nước có cơ sở giải quyết, thẩm định. Trong trường hợp cần thiết phải gửi các cơ quan liên quan để xin ý kiến (không thể gửi qua môi trường mạng) thì cơ quan đăng ký đầu tư chủ động pho to thành số lượng bản tương ứng để phục vụ cho quá trình giải quyết hồ sơ mà không nên yêu cầu chủ đầu tư phải nộp. Đồng thời, theo lộ trình phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, với định hướng tắt cả TTHC được thực hiện toàn bộ trên môi trường điện tử thì việc quy định từ 04 bộ xuống còn 01 bộ là hoàn toàn phù hợp.

4.2. Kiến nghị thực thi

- Bỏ điểm g khoản 3 Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ như sau: “4. *Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm, chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ cụ thể như sau:*”

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 15.966.020 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 7.391.146 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 8.574.874 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí sau đơn giản hóa: 53,7%.

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009652.000.00.00.H56)

5.1. Nội dung đơn giản hóa

- Bỏ thành phần hồ sơ “Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư”.

Lý do: Các thành phần hồ sơ gồm: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư đã được lưu trữ tại cơ quan đăng ký đầu tư nên việc yêu cầu nhà đầu tư phải đi photocopy, chứng thực, nộp bản sao các tài liệu nêu trên là không cần thiết, mất thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục về chứng thực của nhà đầu tư.

- Bỏ thành phần hồ sơ “tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư”.

Lý do: Tại điểm a khoản 3 Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định như sau “Hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư; quyết định của nhà đầu tư về việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương; **tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư**; bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có); bản sao Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có); giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các **điểm b, c, d, đ, e, g và h** khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có);”. Qua kiểm tra đối chiếu điểm b khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư cũng chính là “tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư”. Do đó, việc quy định này dẫn đến thành phần hồ sơ “tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư” được quy định trùng nhau, quy định 02 lần (ở phần in đậm) nên cần thiết bỏ đi để đảm bảo phù hợp, tránh trùng lặp.

- Số lượng hồ sơ: Cắt giảm từ 04 bộ thành 01 bộ hồ sơ.

Lý do: Tại điểm a khoản 3 Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, quy định nhà đầu tư nộp 04 bộ hồ sơ. Xét thấy chỉ nên yêu cầu chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ để cơ quan nhà nước có cơ sở giải quyết, thẩm định. Trong trường hợp cần thiết phải gửi các cơ quan liên quan để xin ý kiến (không thể gửi qua môi trường mạng) thì cơ quan đăng ký đầu tư chủ động pho to thành số lượng bản tương ứng để phục vụ cho quá trình giải quyết hồ sơ

mà không nên yêu cầu chủ đầu tư phải nộp. Đồng thời, theo lộ trình phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, với định hướng tất cả TTHC được thực hiện toàn bộ trên môi trường điện tử thì việc quy định từ 04 bộ xuống còn 01 bộ là hoàn toàn phù hợp.

5.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ như sau:

“3. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án thực hiện theo quy định sau:

a) Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhà đầu tư nộp 08 bộ hồ sơ cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc 01 bộ hồ sơ cho Cơ quan đăng ký đầu tư tương ứng với thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

Hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư; báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư; quyết định của nhà đầu tư về việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương; giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có);”

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 46.843.008 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 15.359.568 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 31.483.440 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí sau đơn giản hóa: 67,2%./.